*Mẫu số .....-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số ..../2018/NQ-HĐTP*

*ngày .... tháng .... năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**.….. (1)Số: ....../ ....../QĐPT-...(2)  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ......*, ngày*...... *tháng*...... *năm……*  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**MỞ PHIÊN HỌP PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN………………** (3)

Căn cứ vào Điều 48 và điểm d khoản 2 Điều 373 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự phúc thẩm thụ lý số.…/…/TLPT-...(4) ngày … tháng … năm ……

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số…/…/TLPT-... ngày … tháng … năm …… về (5) ………….……….................

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:(6) .................................................... ....................................................................................

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:(7) ....... ...................................................................................................*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:(8)................................................................................*

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:(9) ................................................. ....................................................................................................

*Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(10) ...................................................................................................*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(11).............................................................................................*

Do có kháng cáo (kháng nghị) của: (12)

Thời gian mở phiên họp: … giờ … phút, ngày … tháng … năm .............

Địa điểm mở phiên họp:

2. Những người tiến hành phiên họp:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông (Bà)

Các Thẩm phán: Ông (Bà)

 Ông (Bà)

Thẩm phán dự khuyết (nếu có): Ông (Bà) ....

3. Thư ký phiên họp: Ông (Bà)

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân ……….…… tham gia phiên họp:

Ông (Bà):

Kiểm sát viên dự khuyết (nếu có): Ông (Bà)

5. Những người tham gia tố tụng khác (nếu có):(13)

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Các đương sự;- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. | **THẨM PHÁN***(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số ....-DS:***

(1) và (3) Ghi tên Tòa án ra quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự; **nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B); nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên).**

(2) Ô thứ nhất ghi số quyết định, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: Việc dân sự mà Tòa án giải quyết là yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thì ghi: “Số: 20/2018/QĐPT-HNGĐ”).

(4) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý việc dân sự (ví dụ: Số 05/2018/TLPT-LĐ).

(5) Ghi trích yếu việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết (ví dụ: Việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết là yêu cầu tuyên bố một người mất tích thì ghi: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”).

(6) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì **ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.**

 (7) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ cư trú của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo uỷ quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn văn bản uỷ quyền ngày, tháng, năm nào.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, trú tại ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, trú tại ... là người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu (Văn bản uỷ quyền ngày... tháng... năm...).

(8) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người đó (nếu là Luật sư thì ghi rõ Văn phòng luật sư thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (7).

(11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (8).

 (12) Ghi họ tên và tư cách tham gia tố tụng của người kháng cáo; người có thẩm quyền kháng nghị (ví dụ: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam).

 (13) Ghi họ tên, địa chỉ của những người tham gia tố tụng khác (nếu có).